

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ ĐỒN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 55/2017/HSST
Ngày 29/12/2017**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ ĐỒN - TỈNH BẮC KẠN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Đặng Đình Hưng**.
- Hội thẩm nhân dân: Ông **Nông Văn Điền** và ông **Hứa Trung Hiền**.
- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông **Hà Thanh Tuấn** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.
- Đại diện VKSND huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên toà: Bà **Đỗ Mai Linh** - Kiểm sát viên.

Ngày 29/12/2017, tại Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 55/2017/HSST ngày 29/11/2017 đối với bị cáo:

HOÀNG QUÝ N- Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 03/6/1986. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay, thôn Bản C, xã L, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: lớp 11/12; Con ông Hoàng Quý Đ và bà La Thị N; Vợ. Lê Thị H; Con, có 01 con; Tiền sự: không. Tiền án: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/8/2017 đến nay - Có mặt.

*** Người làm chứng:**

- Anh Nông Ngọc A, sinh năm 1989- trú tại thôn N, xã P, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.
- Hoàng Ngọc H, sinh năm 1993- trú tại: thôn N, xã B, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Hoàng Quý N bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn truy tố về hành vi như sau:

Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 22/8/2017 Tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế ma túy Công an huyện Chợ Đồn đang làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 17, thị trấn B, huyện Chợ Đồn thì phát hiện và bắt quả tang Nông Ngọc A và Hoàng Ngọc H đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tổ công tác kiểm tra hai đối tượng đã phát hiện và tạm giữ trong túi quần bên phải đang trước đang mặc của A một gói nhỏ, bên ngoài được gói bằng loại giấy một mặt màu vàng có viền kẻ xanh, một mặt màu trắng có kích thước khoảng 5cm x 7cm, bên trong có một gói chất bột màu trắng được gói bằng loại giấy một mặt màu bạc một mặt màu trắng; 01 (một) xi lanh nhựa loại 03ml/cc đã qua sử dụng A đang cầm trên tay; 01 (một) xi lanh nhựa loại 03 ml/cc đã qua sử dụng H đang cầm trên tay. Tại Cơ quan điều tra Nông Ngọc A và Hoàng Ngọc H khai nhận số ma túy thu giữ được trên người A là do A và H góp tiền vào mua với Hoàng Quý N vào khoảng 9 giờ 20 phút cùng ngày tại khu vực gần mỏ đá L thuộc tổ 17, thị trấn B, huyện Chợ Đồn.

Ngày 22/8/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn đã ra Lệnh bắt khẩn cấp và Lệnh khám xét khẩn cấp đối với Hoàng Quý N về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Quá trình thi hành Lệnh bắt, phát hiện và tạm giữ: tại túi quần đằng sau bên trái đang mặc của N 01 ví da màu nâu, bên trong có số tiền 869.000đ (tám trăm sáu mươi chín nghìn đồng), Cơ quan điều tra niêm phong số tiền vào phong bì ký hiệu B1; tại túi quần đằng trước bên trái đang mặc của N 01 (một) điện thoại di động Microsoft, vỏ bên ngoài màu đen, màn hình cảm ứng, bên trong lắp 02 (hai) sim, điện thoại đã qua sử dụng; phát hiện và tạm giữ ở cổ áo N đang mặc có móc 01 (một) kính mắt ray ban có một bên kính bị nứt, kính đã qua sử dụng. Quá trình thi hành Lệnh khám xét không phát hiện và thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại Cơ quan điều tra Hoàng Quý N khai nhận: Khoảng 8 giờ ngày 22/8/2017 khi N đang ở nhà tại thôn B, xã L thì có điện thoại của Nông Ngọc A hỏi mua ma túy và N đồng ý. Đến khoảng 8 giờ 45 phút cùng ngày N mượn xe mô tô Wave anpha màu vàng, biển kiểm soát 97B1-109.84 của mẹ là bà La Thị N để lên Trung tâm y tế huyện Chợ Đồn uống thuốc cai nghiện, trước khi đi N cầm theo hai gói ma túy để bán cho A. Khoảng 9 giờ 15 phút cùng ngày N đi đến cầu Tùm Tó thuộc thôn T, xã B, N gọi điện cho A, A nói N cứ đi thẳng theo đường lên thị trấn B. N tiếp tục điều khiển xe mô tô 97B1-109.84 lên thị trấn B. Khi đi đến khu vực mỏ đá L thuộc tổ 17, thị trấn B thì gặp A đang điều khiển xe mô tô chở H đi ngược chiều. N dừng lại, A đưa cho N 200.000đ, N cầm tiền rồi đưa cho A hai gói ma túy được gói bằng loại giấy một mặt màu trắng, một mặt màu bạc, bên ngoài được gói bằng loại giấy một mặt màu vàng có viền kẻ màu xanh, một mặt màu trắng. Bán ma túy

cho A xong N điều khiển xe mô tô lên Trung tâm y tế huyện Chợ Đồn để uống thuốc cai nghiện, H và A đi đâu làm gì N không biết.

Ngày 29/8/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn ra Quyết định trưng cầu giám định chất ma túy tạm giữ được của Nông Ngọc A. Tại bản kết luận giám định số 117/ KTHS-MT ngày 08/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: mẫu chất bột màu trắng có trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định có trọng lượng (khối lượng) là 0,040g (không phải không bốn không gam), là chất ma túy, loại hêrôin.

Tại cơ quan điều tra, Hoàng Quý N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số: 56/KSĐT-MT ngày 28/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn quyết định truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn để xét xử đối với bị cáo Hoàng Quý N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm".

"5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm".

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm cáo trạng đã truy tố.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Quý N khai nhận: Khoảng 9 giờ 20 phút ngày 22/8/2017 tại khu vực mỏ đá L thuộc tổ 17, thị trấn B, huyện Chợ Đồn, Hoàng Quý N đã có hành vi bán trái phép 02 (hai) gói ma túy cho Nông Ngọc A với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ xác định việc truy tố, xét xử bị cáo về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Xét tính chất, hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm gia tăng tội phạm và tệ nạn xã hội gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự ở địa phương. Cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp với bị cáo và đúng quy định của pháp luật.

Năm 2012 UBND tỉnh Bắc Kạn ra quyết định đưa vào cơ sở giáo dục đến năm 2014 chấp hành xong.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 48 của BLHS. Bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm p Khoản 1 Điều 46 của BLHS. Bị cáo có ông nội được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ, cứu nước và có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 46 của BLHS.

Hình phạt bổ sung (phạt tiền): Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, đang ở cùng với gia đình, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Do đó Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Trong vụ án này H là người góp tiền với A để mua ma túy. A là người trực tiếp mua ma túy với bị cáo, tuy nhiên trọng lượng chất ma túy chưa đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn tách hồ sơ ra để xem xét xử lý hành chính đối với A và H là đúng quy định của pháp luật.

Đối với bà La Thị N là người đã cho N mượn xe mô tô biển kiểm soát 97B1-109.84 nhưng bà N không biết N sử dụng xe vào việc đi bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn không xem xét, xử lý bà N và không tạm giữ xe mô tô là đúng quy định của pháp luật.

Về nguồn gốc số ma túy, Hoàng Quý N khai vào ngày 18/8/2017 đã mua với một người đàn ông không rõ tên, tuổi địa chỉ tại khu vực bến xe khách Thái Nguyên thuộc Thành phố Thái Nguyên nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

*** Xét về vật chứng:**

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Microsoft vỏ bằng nhựa màu đen, màn hình cảm ứng, bên trong lắp hai sim, điện thoại cũ đã qua sử dụng, tạm giữ đ- ợc của Hoàng Quý Nghị - là phương tiện sử dụng vào việc mua bán ma túy.

- 01 (một) ví da màu nâu, đã qua sử dụng - không liên quan đến việc phạm tội.

- 01 (một) kính mắt ray ban có một bên kính bị nứt, đã qua sử dụng - không liên quan đến việc phạm tội.

- Số tiền 869.000đ (tám trăm sáu mươi chín nghìn đồng) trong đó có 200.000đ do bị cáo bán ma túy, số còn lại do bị cáo lao động thu nhập hợp pháp mà có.

- 02 (hai) chiếc xi lanh nhựa màu trắng loại 03ml/cc, đã qua sử dụng - không còn sử dụng được.

- 01 (một) phong bì ký hiệu T117 đã được niêm phong dán kín bên trong có 0,025g ma túy cùng phong bì bao gói cũ - vật cấm lưu hành.

*** Xét về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

*** Tuyên bố:** Bị cáo Hoàng Quý N phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 194; Điểm p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Hoàng Quý N 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22 tháng 8 năm 2017. Hình phạt bổ sung (phạt tiền): Không phạt tiền đối với bị cáo.

*** Về vật chứng:** Áp dụng Điều 41 của BLHS; Điều 76 của BLTTHS.

- Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Microsoft vỏ bằng nhựa màu đen, màn hình cảm ứng, bên trong lắp hai sim, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

- Trả cho bị cáo 01 (một) ví da màu nâu, đã qua sử dụng, 01 (một) kính mắt ray ban có một bên kính bị nứt, đã qua sử dụng.

- Số tiền 869.000đ (tám trăm sáu mươi chín nghìn đồng), tịch thu sung quỹ Nhà nước 200.000đ, số còn lại tạm giữ để thi hành án cho bị cáo. Sau khi bị cáo thi hành xong các khoản phải thi hành, nếu số tiền còn thừa trả lại cho bị cáo.

- Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) chiếc xi lanh nhựa màu trắng loại 03ml/cc, đã qua sử dụng, 01 (một) phong bì ký hiệu T117 đã được niêm phong dán kín bên trong có 0,025g ma túy cùng phong bì bao gói cũ- Tất cả số vật chứng (*Số lượng, tình trạng và ký hiệu vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Chợ Đồn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn*).

* **Án phí:** Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

"Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện Chợ Đồn;
- CA huyện Chợ Đồn;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Kạn;
- THADS huyện Chợ Đồn;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Đình Hưng